

Số: 89/2020/QĐST-HNGĐ

Châu Thành, ngày 24 tháng 03 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 10/2020/TLST- HNGĐ ngày 09 tháng 01 năm 2020, giữa:

*** Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thanh T**, sinh năm 1973

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

*** Bị đơn: Anh Nguyễn Thanh N**, sinh năm 1966;

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

Chỗ ở hiện nay: ấp C, xã D, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 03 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 03 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Thanh T và anh Nguyễn Thanh N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị T được trực tiếp nuôi con chung tên Nguyễn Trúc P, sinh ngày 14/02/2004, chị T không yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con nên được ghi nhận.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con mà không ai được cản trở.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như cấp dưỡng nuôi con.

- Tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận, nên không xét đến.

- Nợ chung: Chị T và anh N cùng khai không có, nên không xét đến.

- Án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) chị T nhận chịu toàn bộ nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) mà chị T đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009677 ngày 08 tháng 01 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre. Chị T được hoàn lại tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- TAT (Phòng kiểm tra);
- UBND xã B;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

THẨM PHÁN
(Đã ký tên và đóng dấu)

Nguyễn Quốc Tuấn